|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT HUYỆN THANH TRÌ  **TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH LIỆT**  **Tuần: 29** | **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  **PHÂN MÔN: TẬP ĐỌC**  **Ngày dạy:** …**28/03/2023**… |
| **BÀI: KỂ CHO BÉ NGHE** | |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Biết nghỉ hơi sau các dòng thơ (nghỉ dài như khi gặp dấu chấm). Hiểu các từ ngữ trong bài. Hiểu nội dung bài: Các con vật, đồ vật quanh em có những đặc điểm thật ngộ nghĩnh, đáng yêu.

- Đọc trơn bài thơ, phát âm đúng các tiếng. Biết cùng bạn hỏi - đáp theo nội dung bài đọc; hỏi - đáp về những con vật, đồ vật, cây cối xung quanh.

- HS phát triển năng lực giao tiếp, phân tích và giải quyết vấn đề

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Máy tính, máy chiếu.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA THẦY** | **HOẠT ĐỘNG CỦA TRÒ** |
| 3’  5’  15’  15’ | **1. Hoạt động mở đầu**  **\* Khởi động**  **\* Kết nối**  **Chia sẻ và giới thiệu bài** (gợi ý)  ***Giới thiệu bài***  GV đưa lên bảng hình minh hoạ bài đọc. HS quan sát tranh, nói tên các con vật, đồ vật trong tranh (vịt, chó, nhện, cối xay lúa, cua, máy bơm, máy cày, quạt hòm). Đây là các con vật, đồ vật có những đặc điểm rất ngộ nghĩnh, đáng yêu qua lời bài thơ Kể cho bé nghe của nhà thơ Trần Đăng Khoa.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới và luyện tập**  ***2.1. Luyện đọc***  a) GV đọc mẫu: giọng vui, tinh nghịch.  b) Luyện đọc từ ngữ: ầm ĩ, vịt bầu, chó vện, chăng dây điện, quay tròn, quạt hòm, trâu sắt, phun nước bạc, nấu cơm,...  c) Luyện đọc các dòng thơ  - GV: Bài có 16 dòng thơ.  d) Thi đọc tiếp nối 2 đoạn (mỗi đoạn 8 dòng); thi đọc cả bài thơ.  ***2.2. Tìm hiểu bài đọc***  - GV: Bài thơ giúp em hiểu điều gì? HS phát biểu. GV: Các con vật, đồ vật quanh em có những đặc điểm thật ngộ nghĩnh, đáng yêu. Nếu yêu quý chúng và chăm chú quan sát, các em sẽ nhận ra điều đó. Nhà thơ Trần Đăng Khoa đã viết bài thơ này khi nhà thơ còn nhỏ, ở độ tuổi thiếu nhi.  \* Nếu còn thời gian, GV hướng dẫn HS học thuộc lòng bài thơ.  **3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm**  - GV nhắc lại YC chuẩn bị cho tiết Tập đọc sau. | - 2 HS tiếp nối nhau đọc bài Chuyện trong vườn; trả lời câu hỏi:  - HS 1: Vì sao Mai nghĩ là hoa đang khóc?  - HS 2: Hãy chọn cho Mai một cái tên mà em thích  . HS nghe hát hoặc hát bài hát về con vật. VD: bài Một con vịt (sáng tác: Kim Duyên), bài Đàn gà trong sân (nhạc Pháp, lời Việt: Ngô Ngọc Thắng) hoặc Đàn gà con (nhạc sĩ: Việt Anh).  - HSLN  - HS luyện đọc từ : ầm ĩ, vịt bầu, chó vện, chăng dây điện, quay tròn, quạt hòm, trâu sắt, phun nước bạc, nấu  - HS đọc tiếp nối 2 dòng thơ một cá nhân, từng cặp).  - HS thi đọc tiếp nối 2 đoạn (mỗi đoạn 8 dòng); thi đọc cả bài thơ.  - 2 HS tiếp nối đọc 2 BT trong SGK (đọc cả M).  - HS làm việc nhóm đôi, cùng thực hành hỏi - đáp.  - BT 1 (hỏi - đáp theo nội dung bài đọc)  + 2 HS hỏi - đáp:  HS 1: Hay nói ầm ĩ là con gì? HS 2: Là con vịt bầu.  HS 1: Hay hỏi đâu đâu là con gì? HS 2: Là con chó vện.  HS 1: Hay chăng dây điện là con gì? HS 2: Là con nhện con.  HS 1: Ăn no quay tròn là cái gì? HS 2: Là cối xay lúa.  HS 1: Mồm thở ra gió là cái gì? HS 2: Là cái quạt hòm.  HS 1: Không thèm cỏ non là con gì? HS 2: Là con trâu sắt.  HS 1: Rồng phun nước bạc là cái gì? HS 2: Là cái máy bơm.  HS 1: Dùng miệng nấu cơm là con gì? HS 2: Là cua là cáy.  + (Lặp lại) GV chia lớp làm 2 nhóm. Nhóm 1 hỏi - nhóm 2 đáp.  + (Đảo lại) Nhóm 2 hỏi - nhóm 1 đáp.  - BT 2 (hỏi - đáp về các con vật, đồ vật, cây cối xung quanh)  + 2 HS khác hỏi - đáp:  HS 3: Con gì kêu “meo meo”? HS 4: Con mèo.  HS 3: Cái gì kêu “tùng, tùng” báo giờ học? HS 4: Cái trống trường.  HS 3: Con gì la to khi đẻ trứng? HS 4: Con gà mái.  HS 3: Con gì là bạn của nhà nông? HS 4: Con trâu…  + (Lặp lại) 1 HS hỏi - cả lớp đáp.  - HSTL  - HSLN |

**\* Điều chỉnh sau bài dạy**

Phần luyện đọc nhóm đôi: Cho hs luyện đọc nhóm bàn: mỗi hs đọc một câu thơ

Sau đó chia lớp thành hai nhóm: 1 nhóm đọc câu hỏi, 1 nhóm đọc câu trả lời.

Câu 2: Hỏi đáp về những con vật, đồ vật, cây cối xung quanh em :

- Tổ chức cho hs thảo luận nhóm 4.

- Khuyến khích hs đưa ra nhiều câu hỏi về các con vật, đồ vật cây cối xung quanh em ( câu hỏi cần nêu rõ đặc điểm đặc trưng của các sự vật cần hỏi.)